

Số: 88 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở Y tế giai đoạn 2016-2021

Thực hiện Quyết định số 1127/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở Y tế giai đoạn 2016-2021; Công văn số 2344/UBND-NC ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện nghiêm Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Nhằm giảm số lượng biên chế theo đúng lộ trình đến năm 2021; mỗi năm giảm ít nhất 1,5%. Có phương án sắp xếp lại đội ngũ công chức đúng với Đề án; đồng thời thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; chuyển đổi vị trí công chức chuyên môn theo quy định.

2. Thực hiện bố trí công chức và cấp phó theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Có kế hoạch cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch và nâng ngạch theo quy định. Cũng như việc tiếp nhận và đề nghị cơ cấu tuyển dụng cán bộ, công chức phải thực hiện theo đúng khung năng lực Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

II. THỰC TRẠNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ CƠ CẤU CHỨC DANH

1. Vị trí việc làm, số người làm việc

a) Về cơ cấu tổ chức bộ máy

Căn cứ Quyết định số 296/2016/QĐ-UBND ngày 25/5/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang, theo đó:

*** Sở Y tế tỉnh Bắc Giang:** có 7 phòng chuyên môn.

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Nghiệp vụ Y;
- Phòng Nghiệp vụ Dược;
- Phòng Tổ chức Cán bộ;

- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân.

* **Chi cục Dân số - KHHGD:** có 03 phòng chuyên môn.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Truyền thông - Giáo dục.
- Phòng Dân số - KHHGD.

* **Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:** Hiện có 04 phòng chuyên môn.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Đăng ký và chứng nhận thực phẩm.
- Phòng Thông tin truyền thông và quản lý ngộ độc thực phẩm.
- Thanh tra.

b) Biên chế

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2017 ngành Y tế. Biên chế công chức là 71, gồm: Cơ quan Sở Y tế là 42 biên chế (bao gồm 05 hợp đồng 68); Chi cục Dân số - KHHGD là 18 biên chế (bao gồm 02 hợp đồng 68) và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm là 11 biên chế (bao gồm 01 hợp đồng 68) . Cụ thể như sau:

* **Cơ quan Sở Y tế: 42**

- Lãnh đạo Sở: 05.
- Văn phòng Sở: 10, trong đó: 05 HĐ68.
- Thanh tra Sở: 04.
- Phòng Nghiệp vụ Y: 05.
- Phòng Nghiệp vụ Dược: 04.
- Phòng Tổ chức Cán bộ: 04.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính: 06.
- Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân: 04.

* **Chi cục Dân số - KHHGD: 18**

- Lãnh đạo chi cục: 03.
- Phòng Hành chính - Tổng hợp: 08, trong đó 02 HĐ68.
- Phòng Truyền thông - Giáo dục: 03.
- Phòng Dân số - KHHGD: 04.

* **Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm: 11**

- Lãnh đạo chi cục: 02.
- Phòng Hành chính - Tổng hợp: 03, trong đó có 01 HĐ68.

- Phòng Đăng ký và chứng nhận thực phẩm: 02.
- Phòng Thông tin truyền thông và quản lý ngộ độc thực phẩm: 02.
- Thanh tra chi cục: 02.

III. NỘI DUNG XÂY DỰNG CỦA ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM ĐÃ ĐƯỢC CHỦ TỊCH UBND TỈNH PHÊ DUYỆT

1. Vị trí việc làm, số người làm việc

a) Về cơ cấu tổ chức bộ máy:

*** Sở Y tế tỉnh Bắc Giang:** có 7 phòng chuyên môn.

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Nghiệp vụ Y;
- Phòng Nghiệp vụ Dược;
- Phòng Tổ chức Cán bộ;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân.

*** Chi cục Dân số - KHHGD:** có 03 phòng chuyên môn.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Truyền thông - Giáo dục.
- Phòng Dân số - KHHGD.

*** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:** Có 03 phòng chuyên môn.

- Phòng Tổ chức – Hành chính.
- Phòng Nghiệp vụ.
- Thanh tra.

b) Biên chế: giảm 6 theo biên chế được giao, tổng còn 65 biên chế, cụ thể:

*** Cơ quan Sở Y tế: 34**

- Lãnh đạo Sở: 04 (giảm 01).
- Văn phòng Sở: 05 (giảm 01).
- Thanh tra Sở: 04.
- Phòng Nghiệp vụ Y: 05.
- Phòng Nghiệp vụ Dược: 03 (giảm 01).
- Phòng Tổ chức Cán bộ: 04.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính: 06.
- Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân: 03.

*** Chi cục Dân số - KHHGD: 14**

- Lãnh đạo chi cục: 03.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp: 04 (giảm 02).
- Phòng Truyền thông - Giáo dục: 03.
- Phòng Dân số - KHHGĐ: 04.

*** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm: 9**

- Lãnh đạo chi cục: 02.
- Phòng Tổ chức - Hành chính: 02 (giảm 01).
- Phòng Nghiệp vụ: 03.
- Thanh tra chi cục: 02.

c) Về số vị trí việc làm:

Tổng số vị trí việc làm: 33 vị trí, 65 biên chế, cụ thể:

*** VTVL gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành: 12 vị trí, 31 biên chế. Cụ thể:**

- Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý điều hành của lãnh đạo Sở Y tế: 02 vị trí, 04 biên chế.

+ Vị trí cấp trưởng Sở Y tế: 01 vị trí, 01 biên chế.

+ Vị trí cấp phó Sở Y tế: 01 vị trí, 03 biên chế.

- Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý điều hành các phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế: 06 vị trí, 14 biên chế.

+ Vị trí cấp trưởng phòng và tương đương của Sở Y tế: 03 vị trí, 7 biên chế.

+ Vị trí cấp phó phòng và tương đương của Sở Y tế: 03 vị trí, 7 biên chế.

- Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo quản lý điều hành của lãnh đạo Chi cục: 02 vị trí, 05 biên chế.

+ Vị trí cấp trưởng: 01 vị trí, 02 biên chế

+ Vị trí cấp phó: 01 vị trí, 03 biên chế

- Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo quản lý điều hành của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục: 02 vị trí, 8 biên chế:

+ Vị trí cấp trưởng: 01 vị trí, 06 biên chế

+ Vị trí cấp phó: 01 vị trí, 02 biên chế

*** VTVL gắn với công việc chuyên môn nghiệp vụ: 12 vị trí, 20 biên chế**

- VTVL gắn với công việc chuyên môn nghiệp vụ các phòng thuộc Sở và tương đương: 8 vị trí, 13 biên chế.

- VTVL gắn với công việc chuyên môn nghiệp vụ các phòng thuộc Chi cục Dân số - KHHGĐ: 02 vị trí, 04 biên chế.

- VTVL gắn với công việc chuyên môn nghiệp vụ các phòng thuộc Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm: 02 vị trí, 03 biên chế.

*** VTVL gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: 9 vị trí, 14 biên chế**

- VTVL gắn với công việc hỗ trợ: 6 vị trí, 6 biên chế

- VTVL gắn với công việc phục vụ: 3 vị trí, 8 biên chế

2. Cơ cấu ngạch công chức

- Ngạch CV cao cấp hoặc tương đương : 0/33 (chiếm: 0%)

- Ngạch CVC hoặc tương đương : 02/33 (chiếm: 6,0%)

- Ngạch chuyên viên hoặc tương đương : 25/33 (chiếm: 75,8%)

- Ngạch cán sự và tương đương : 03/33 (chiếm: 9,1%)

- Ngạch nhân viên hoặc tương đương : 3/33 (chiếm: 9,1%)

*** Cơ quan Sở Y tế:**

- Ngạch CV cao cấp hoặc tương đương : 0/33 (chiếm: 0%)

- Ngạch CVC hoặc tương đương : 02/33 (chiếm: 6,0%)

- Ngạch chuyên viên hoặc tương đương : 15/33 (chiếm: 45,6%)

- Ngạch cán sự và tương đương : 01/33 (chiếm: 3,0%)

- Ngạch nhân viên hoặc tương đương : 4/33 (chiếm: 12,0%)

*** Chi cục Dân số - KHHGD:**

- Ngạch chuyên viên chính: 0/33 (chiếm: 0%)

- Ngạch chuyên viên hoặc tương đương: 8/33 (chiếm 24,2%)

- Ngạch nhân viên hoặc tương đương: 02/33 (chiếm 6,0%)

*** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:**

- Ngạch chuyên viên hoặc tương đương: 7/33 (chiếm 21,2%)

- Ngạch nhân viên hoặc tương đương: 01/33 (chiếm 3,0%)

IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Giảm số lượng biên chế theo lộ trình: Theo Đề án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, theo lộ trình đến năm 2021 giảm 06 biên chế công chức, trong đó: Cơ quan Sở Y tế giảm 03 biên chế; Chi cục Dân số - KHHGD giảm 02 biên chế; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm giảm 01 biên chế.

- Đối với Cơ quan Sở Y tế:

+ Năm 2018: có 01 đồng chí Giám Phó Giám đốc Sở nghỉ hưu,

+ Năm 2019: Có một công chức nghỉ hưu.

+ Năm 2020: Có một công chức nghỉ hưu.

- Đối với Chi cục Dân số - KHHGD:

+ Năm 2018: Có một công chức nghỉ hưu.

+ Năm 2020: Có một công chức nghỉ hưu.

- Đối với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

+ Năm 2021: Có một công chức nghỉ hưu.

2. Thực hiện bố trí công chức và cấp phó theo Đề án đã được phê duyệt. Đối với cấp phó do có sẵn từ trước khi nghỉ hưu không tiến hành bổ sung. Đối với vị trí cấp trưởng, cấp phó còn thiếu, khi tiến hành bổ nhiệm phải tiến hành đúng quy trình và phải đảm bảo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức theo Đề án đã được phê duyệt.

3. Hàng năm tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo tiêu chuẩn ngạch và thi nâng ngạch. Tập trung vào các vị trí đã được bổ nhiệm, các vị trí quy hoạch còn thiếu về tiêu chuẩn chính trị, tin học, ngoại ngữ...Đảm bảo mỗi năm cử từ 3-5 công chức đi đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo tiêu chuẩn ngạch.

4. Đối với những vị trí còn thiếu, xem xét thấy cần thiết, tiến hành tiếp nhận hoặc đề nghị tuyển dụng công chức nhưng phải thực hiện theo đúng khung năng lực của đề án đã được phê duyệt. Khi tiếp nhận hoặc đề nghị tuyển dụng phải nêu rõ vị trí việc làm còn thiếu và đảm bảo theo khung năng lực của vị trí việc làm.

5. Giao cho Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế làm đầu mối tham mưu giúp lãnh đạo Sở Y tế trong việc triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm ngạch công chức đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và báo cáo định kỳ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở Y tế giai đoạn 2016-2021./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TCCB.

Bản điện tử:

- Sở Nội vụ (b/cáo);
- LĐ Sở Y tế.
- Các phòng SYT (t/hiện) ;
- Các Chi cục (t/hiện).

